

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thuận, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 15/5/2026
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia
giai đoạn 2026 - 2035 trên địa bàn xã Vĩnh Thuận**

Căn cứ Kế hoạch số 414/KH-UBND ngày 27/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 15/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 – 2035 (viết tắt là Quyết định số 876/QĐ-TTg).

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 876/QĐ-TTg với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai hiệu quả các nội dung của Chiến lược tiêu chuẩn quốc gia giai đoạn 2026 - 2035 tại Quyết định số 876/QĐ-TTg và Kế hoạch số 414/KH-UBND.

b) Nâng cao vai trò của tiêu chuẩn trong phát triển kinh tế - xã hội của xã.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh; thúc đẩy chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2. Yêu cầu

a) Nội dung triển khai phải phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Gắn với các chương trình chuyển đổi số, OCOP, nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội và kinh tế tuần hoàn.

c) Huy động sự tham gia của doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, cơ sở nghiên cứu và đào tạo.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

- Hoàn thiện hệ thống quản lý và hạ tầng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của địa phương; hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế; bảo vệ sức khỏe người dân và môi trường sinh thái.

- Phát triển hoạt động tiêu chuẩn hóa trở thành công cụ hỗ trợ quản lý nhà nước, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; góp phần

phát triển bền vững các ngành kinh tế chủ lực của địa phương. Thúc đẩy để tiêu chuẩn trở thành động lực đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững, hình thành hệ sinh thái tiêu chuẩn đồng bộ với hoạt động đo lường và hoạt động quản lý chất lượng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao nhận thức và năng lực về tiêu chuẩn hóa

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo chuyên đề về tiêu chuẩn hóa do cấp trên tổ chức.

- Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn về tiêu chuẩn hóa cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn

- Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã áp dụng tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn cơ sở.

- 100% các sản phẩm chủ lực và sản phẩm OCOP (từ 3 sao trở lên) của xã được hỗ trợ xây dựng tiêu chuẩn cơ sở hoặc áp dụng các tiêu chuẩn quốc gia (TCVN).

- Các doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa của địa phương được tư vấn áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến (ISO 9001, ISO 14001, ISO 22000, HACCP, VietGAP, GlobalGAP, ISO 50001...).

c) Tiêu chuẩn hóa các ngành kinh tế trọng điểm

Đề xuất, kiến nghị xây dựng và ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCDP) đối với các sản phẩm đặc thù, sản phẩm làng nghề hoặc các đối tượng quản lý môi trường đặc trưng của địa phương.

d) Tăng cường áp dụng tiêu chuẩn trong cơ quan nhà nước

Cơ quan hành chính nhà nước áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trên nền tảng ISO điện tử.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến chính sách về tiêu chuẩn và đào tạo phát triển nguồn nhân lực

a) Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo để tuyên truyền, phổ biến về Quyết định 876/QĐ-TTg, các tiêu chuẩn quốc gia mới, các cam kết hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) trong các hiệp định thương mại tự do (EVFTA, CPTPP) cho cán bộ quản lý và cộng đồng doanh nghiệp địa phương.

b) Phổ biến về vai trò của tiêu chuẩn trong sản xuất kinh doanh, xuất khẩu và hội nhập quốc tế.

c) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho cán bộ, công chức các phòng, ban, ngành xã; bảo đảm đủ năng lực triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn

a) Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn và hệ thống quản lý tiên tiến (ISO 22000, HACCP, BRC...); áp dụng các tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP), tiêu chuẩn nông nghiệp hữu cơ.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp chứng nhận sản phẩm, hàng hóa; hỗ trợ triển khai, áp dụng và quản lý Hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

3. Rà soát tiêu chuẩn phục vụ sản phẩm chủ lực của địa phương

a) Rà soát, xây dựng danh mục tiêu chuẩn ưu tiên áp dụng trên địa bàn xã, tập trung các lĩnh vực: Lúa gạo phát thải thấp; thủy sản; sản phẩm OCOP; dược liệu và nông nghiệp hữu cơ; ...

b) Đề xuất tham gia xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đối với một số sản phẩm đặc thù của địa phương.

4. Phát triển quy chuẩn kỹ thuật địa phương và tiêu chuẩn hóa sản phẩm đặc thù

Rà soát, xác định các sản phẩm đặc thù, có chất lượng nổi bật, sản phẩm làng nghề truyền thống của địa phương để xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương hoặc hỗ trợ xây dựng Tiêu chuẩn cơ sở.

5. Gắn tiêu chuẩn với chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo

Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn liên quan đến truy xuất nguồn gốc, dữ liệu số, an toàn thông tin, thương mại điện tử trong sản xuất nông nghiệp.

6. Tăng cường năng lực hoạt động đánh giá sự phù hợp

a) Đầu tư, hỗ trợ nâng cấp trang thiết bị và năng lực thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu kiểm tra chất lượng sản phẩm cho doanh nghiệp của xã.

b) Tăng cường liên kết với các phòng thử nghiệm được công nhận.

7. Tăng cường hoạt động hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT)

a) Chủ động cập nhật cảnh báo rào cản kỹ thuật trong thương mại đối với các thị trường xuất khẩu trọng điểm để kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp của địa phương.

b) Cập nhật hệ thống dữ liệu điện tử về các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp trong và ngoài nước.

c) Phân tích tác động kỹ thuật của tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật đối với thương mại xuất nhập khẩu; xây dựng cơ sở dữ liệu về rào cản kỹ thuật trong thương mại của các thị trường trọng điểm để hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối ngân sách hằng năm và phân cấp hiện hành; lồng ghép trong dự toán chi thường xuyên của đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch; nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thực hiện đúng các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Sở Khoa học và Công nghệ đột xuất khi có yêu cầu, **định kỳ 06 tháng (trước ngày 15 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 15 tháng 12).**

2. Các phòng, ban, ngành xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động ban hành văn bản triển khai hoặc có thể lồng ghép các nội dung liên quan vào chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị và bố trí nguồn lực thực hiện; thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, **định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6) và hằng năm (trước ngày 10 tháng 12)** gửi Phòng Văn hóa - Xã hội.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời thông tin về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- CT và các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, PVHXX, Item.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Trung